

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Thị Thu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Thu;

Ông Lê Văn Công;

- Thư ký phiên toà: Ông Thái Vương Triều - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 320/2024/HSST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 358/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1994 tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: **2, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương**; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông **Nguyễn Hữu P** và bà **Nguyễn Thị G**.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/8/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là **thành phố D**), **tỉnh Bình Dương** xử 07 năm 03 tháng tù về tội Cướp tài sản theo Bản án số 301/2013/HSST.

Ngày 28/8/2024 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 02 (hai) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 107/2024/HS-ST.

Bị cáo đang chấp hành án tại trại giam **Công an tỉnh B**, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị hại: **Dương Văn Đ1**, sinh năm 1980; nơi thường trú: **Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

Phùng Thị Thu H, sinh năm 1987, vắng mặt;

Bùi Văn V, sinh năm 1968, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Đ và đối tượng tên “Đông” chưa rõ nhân thân là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07/01/2023, đối tượng “Đông” điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu xanh đen (không rõ biển số) chở **Nguyễn Minh Đ** ngồi phía sau lưu thông trên tuyến đường ĐT743C (hướng từ ngã tư **E** đến **trạm thu phí L**), khi đến khu vực trước địa chỉ **E khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương** thì **Nguyễn Minh Đ** nhìn thấy ông **Dương Văn Đ1**, đang điều khiển xe mô tô biển số 66K1-476.58 chở vợ là **Phùng Thị Thu H** ngồi phía sau, trên cổ ông **Dương Văn Đ1** đeo 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng. Lúc này, **Nguyễn Minh Đ** nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của ông **Dương Văn Đ1** nên rủ “Đông” cùng chiếm đoạt tài sản thì “Đông” đồng ý. Thực hiện ý định trên, **Nguyễn Minh Đ** nói “Đông” điều khiển xe mô tô chậm lại áp sát bên trái xe của ông **Dương Văn Đ1**, rồi **Nguyễn Minh Đ** nhanh chóng dùng tay giật sợi dây chuyền đeo trên cổ của ông **Dương Văn Đ1**, liền sau đó “Đông” tăng ga điều khiển xe tẩu thoát về hướng ngã tư **Cầu Ô Bó**, bị cướp tài sản nên **Dương Văn Đ1** đuổi theo truy hô “cướp, cướp” nhưng không đuổi theo kịp. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, **Nguyễn Minh Đ** và “Đông” tìm nơi để tiêu thụ sợi dây chuyền vàng vừa chiếm đoạt. Khi cả hai đến ngã tư **D, thuộc phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương** thì bị lực lượng **Công an phường D** tuần tra kiểm tra hành chính. Lúc này, đối tượng “Đông” tăng ga bỏ chạy riêng **Nguyễn Minh Đ** bị ngã xuống đường. Thấy có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an đưa **Nguyễn Minh Đ** về trụ sở làm việc, tại Cơ quan **Công an phường D**, **Nguyễn Minh Đ** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và giao nộp 01 sợi dây chuyền vàng ký hiệu TĐ 610, hình dáng móc xích liên kết với trụ hình tròn.

Quá trình điều tra do chưa xác định được người bị hại và thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** nên **Công an phường D, thành phố D** lập hồ sơ chuyển nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 10/7/2023 **Nguyễn Minh Đ** tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại **phường D và phường T thuộc thành phố D, tỉnh Bình Dương** và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh B** khởi tố bị can, tạm giam để điều tra xử lý theo quy định.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) sợi dây chuyền vàng (loại vàng 18k), ký hiệu TĐ 610, hình dáng móc xích liên kết với trụ hình tròn.

Căn cứ biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **thành phố T** ngày 12/5/2023 kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng (loại vàng 18k), trọng lượng 3 chỉ 29 phân, ký hiệu TĐ 610, hình dáng móc xích liên kết với trụ hình tròn trị giá 12.752.040 đồng.

Căn cứ Kết luận giám định số 4061/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phân viện Khoa học Kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – **Bộ C**, kết luận: 01 dây chuyền kim loại màu vàng dài 50cm, khối lượng 12,3432 gam có thành phần kim loại chủ yếu là vàng (Au): 60,67%, đồng (Cu): 20,86%, bạc (A): 16,88%.

Bản Cáo trạng số 289/CT-VKS-TA ngày 13/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo:

Nguyễn Minh Đ về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo:

Nguyễn Minh Đ từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù cho tội Cướp giật tài sản.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 sợi dây chuyền vàng (loại vàng 18k), trọng lượng 3 chỉ 29 phân, ký hiệu TĐ 610, hình dáng móc xích liên kết với trụ hình tròn, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông **Dương Văn Đ1** nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** đã trả lại cho ông **Dương Văn Đ1**.

Đối với đối tượng “Đồng”, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo **Nguyễn Minh Đ** có yêu cầu xét xử vắng mặt, đơn được trại giam **công an tỉnh B** xác nhận. Xét thấy đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử phù hợp với điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại: Bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Nên việc vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử và phù hợp với quy định Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và trong nội dung đơn yêu cầu xét xử vắng mặt bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[4] Về hành vi của các bị cáo: Quá trình điều tra xác định vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07/01/2023, tại khu vực trước địa chỉ E khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Minh Đ có hành vi sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu xanh đen (không rõ biển số) chạy áp sát phía sau xe mô tô của ông Dương Văn Đ1, rồi nhanh chóng dùng tay phải giật 01 sợi dây chuyền vàng (loại vàng 18k), trọng lượng 3 chỉ 29 phân, trị giá 12.752.040 đồng của ông Dương Văn Đ1. Hành vi của Nguyễn Minh Đ đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của ông Dương Văn Đ1. Trong vụ án này, Nguyễn Minh Đ là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, Cáo trạng số 289/CT-VKS-TA ngày 13/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố:

Bị cáo Nguyễn Minh Đ về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[5] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo là người trẻ, khỏe nhưng vì lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện và mong muốn chiếm đoạt được tài sản của người bị hại. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo từng bị Tòa án xét xử tội Cướp tài sản vào năm 2013 nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành người có ích cho xã hội, nay lại tiếp tục phạm tội.

[8] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt như trên là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và đã cân nhắc đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo nên được chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 sợi dây chuyền vàng (loại vàng 18k), trọng lượng 3 chỉ 29 phân, ký hiệu TĐ 610, hình dáng móc xích liên kết với trụ hình tròn, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Dương Văn Đ1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho ông Dương Văn Đ1 là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với đối tượng “Đồng”, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56, Điều 106 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Minh Đ.

- Căn cứ Điều 136, điểm c, d khoản 2 Điều 290, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 04 (bốn) năm tù.

Tổng hợp hình phạt tại Bản án số 107/2024/HS-ST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 02 (hai) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo Nguyễn Minh Đ phải chấp hành chung hai Bản án là 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 7 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Tài sản đã trả lại cho bị hại nên không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu:HS,THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thu Thảo